

Số : 01-2013/NQ-ĐHCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN 7- NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG UY NAM (UNICONS)

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Uy Nam.
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần 7- Năm 2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Uy Nam đã được Đại hội thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012 của Công ty như đã được trình bày trong báo cáo thường niên năm 2013, một số chỉ tiêu chính như sau:

✓ Tổng tài sản (31/12/2012)	:	643.989.384.161 đồng
✓ Vốn chủ sở hữu (31/12/2012)	:	216.444.056.640 đồng
✓ Doanh thu năm 2012	:	1.814.258.200.997 đồng
✓ Lợi nhuận sau thuế năm 2012	:	42.046.776.074 đồng
✓ Cổ tức năm 2012	:	20%/ mệnh giá (bằng tiền mặt)

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát công ty năm 2012

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với Báo cáo của ban kiểm soát năm 2012 được trình bày tại Báo cáo thường niên năm 2012.

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với Báo cáo Tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2012 được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

Điều 4: Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2012

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí với phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

STT	Chỉ tiêu	%	Số tiền (VNĐ)
A	LN chưa phân phối của năm trước (2011)		5.089.792.735
1	- LN chưa phân phối của năm 2011		5.089.792.735
2	Phân phối LN 2011 còn lại vào Quỹ đầu tư phát triển		5.089.792.735
B	Phân phối lợi nhuận của năm 2012		
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2012	100,00%	42.046.776.074
II	Trả cổ tức năm 2012 (20% Vốn điều lệ)	30,25%	12.720.000.000
2.1	- Đợt 1 (10% tiền mặt – đã chi T12/2012)		6.360.000.000
2.2	- Đợt 2 (10% tiền mặt – đã chi T04/2013)		6.360.000.000
III	Phân chia các quỹ	55,00%	23.125.727.000
3.1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	30,00%	12.614.033.000
3.2	Trích lập Quỹ dự trữ bắt buộc	5,00%	2.102.339.000
3.3	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	5,00%	2.102.339.000
3.4	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,00%	6.307.016.000
C	Lợi nhuận năm 2012 chưa phân phối	14,75%	6.201.049.074

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 với chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Doanh thu năm 2013 1.850 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế năm 2013 50 tỷ đồng
- ✓ Tỷ lệ chia cổ tức 2013 20% mệnh giá

Điều 6: Phê chuẩn mức chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự phê chuẩn mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 bằng với mức chi trả năm 2012, cụ thể :

- Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

Điều 7: Phê chuẩn việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết, nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty.

Điều 8: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội nhất trí với tỷ lệ biểu quyết 100% thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Uy Nam (Unicons) theo quy định tại Điều 5 và Điều 38 Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012. Nội dung sửa đổi, bổ sung chủ yếu thay đổi về mặt câu chữ và bố cục cho rõ ràng và cụ thể hơn, cụ thể có những thay đổi như sau:

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
1	Phạm vi kinh doanh và hoạt động		
	Khoản 2. Điều 4	2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty.	2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2.	Chứng nhận cổ phiếu		
	Khoản 1 Điều 6	1. Mọi Cổ đông của Công ty được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 của Điều 6.	1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
	Khoản 2 Điều 6	2. Chứng chỉ cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.	2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
	Khoản 6 Điều 6	6. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản chứng chỉ và công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp chứng chỉ này bị mất cắp hoặc bị sử dụng với mục đích lừa đảo.	Bỏ khoản này

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
	Khoản 7 Điều 6	7. Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.	Bỏ khoản này
3.	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông		
	Khoản 2e Điều 14	e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;	e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
4	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông		
	Khoản 3. Điều 17	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
		đồng, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.	
5	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
	Khoản 2. Điều 21	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông.	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.
	Khoản 6. Điều 21	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
	Khoản 8. Điều 21	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
6	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông		
	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.
7	Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
	Điều 23		Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
			cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
8	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị		
	Khoản 3. Điều 24	3. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
	Khoản 6. Điều 24	6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm	6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.
9	Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị		
	Khoản 3. Điều 25		Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành
	Khoản 8.	8. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành	8. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội

✓

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
	Điều 25	viên Hội đồng quản trị và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.	đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty
10	Chủ tịch Hội đồng quản trị		
	Khoản 1. Điều 26	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch . Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch . Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
	Khoản 2. Điều 26	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch uỷ quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.
11	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị		
	Khoản 2. Điều 28	2. Các cuộc họp thường kỳ. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
		sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.	điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.
	Khoản 8. Điều 28		Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
12	Thành viên Ban kiểm soát		
	Khoản 1. Điều 36	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát có ba (03) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát có ba (03) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.
	Khoản 2. Điều 36	1. Cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên	1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
			Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công

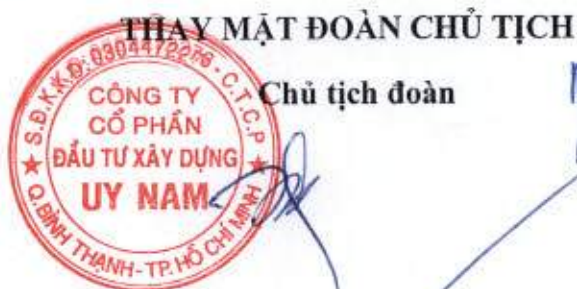
Handwritten signature

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH		NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Điều khoản	Nội dung	Nội dung
			ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
13	Điều 43	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 20% vốn điều lệ của Công ty.	(Bỏ điều này)
14	Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý		
	Khoản 4. Điều 46	4. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Trường hợp công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website đó.	4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên website của Công ty.
15	Báo cáo thường niên		
	Điều 47	Công bố thông tin và thông báo ra công chúng Các báo cáo tài chính hàng năm và các tài liệu bổ trợ khác phải được công bố ra công chúng theo những quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp	Báo cáo thường niên Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
16	Điều 51	Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông	(Bỏ điều này)

Điều 9: Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội

Nghị quyết này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% vào hồi 10 giờ 45 ngày 11 tháng 05 năm 2013. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Đại hội Cổ đông thường niên lần 7 - Năm 2013 nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Uy Nam (Unicons) có trách nhiệm tổ chức, điều hành Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.



Nguyễn Bá Dương